

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lai Châu

Trong các ngày 18 và 19 tháng 11 năm 2023, tại tỉnh Lai Châu, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và đoàn công tác đã dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc liên khu dân cư các bản Sà Dề Phìn, Hắt Hơ, Sảng Phìn, Mao Sao Phìn thuộc xã Sà Dề Phìn, huyện Sìn Hồ; thăm Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học Pa Tàn, huyện Sìn Hồ và trao học bổng, tặng quà trẻ em tỉnh Lai Châu; tham dự một số hoạt động khác và chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025; nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới. Cùng dự các hoạt động và buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hữu A Lềnh và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quốc phòng, Ngoại giao, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động, Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Văn phòng chính phủ, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội và Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Sau khi nghe báo cáo của Tỉnh ủy Lai Châu và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tỉnh Lai Châu có vị trí chiến lược hết sức quan trọng về quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; có nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội, nhất là về nông nghiệp, du lịch, dịch vụ và thương mại, xuất nhập khẩu, kinh tế cửa khẩu. Lai Châu là tỉnh đất rộng, người thưa với diện tích tự nhiên trên 9.000 km², dân số trên 489.000 người với 20 dân tộc anh em, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm gần 85% (dân tộc Thái chiếm 32,3%, Mông 21,5%, Dao 13,2%, Kinh 15,3%, Hà Nhì 3,1%...). Con người Lai Châu giàu truyền thống cách mạng, đoàn kết, cần cù, đôn hậu, mến khách.

Lai Châu có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế biên mậu với đường biên giới dài trên 265 km giáp tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; hiện có 01 cửa khẩu quốc tế Ma Lù Thàng, 01 cặp cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoòng và 06 lối mở. Nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng, gồm cả khoáng sản vật liệu xây dựng, khoáng sản kim loại, khoáng chất công nghiệp, trong đó có đất hiếm và nguồn nước khoáng. Khí hậu trung tính và tương đối ôn hòa, ít chịu ảnh hưởng của bão. Tài nguyên đất khá đa dạng, thuận lợi phát triển cây lương thực, cây ăn quả, cây dược liệu, đặc biệt là một số loại cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, như: Sâm, cao su, chè, quế, sơn tra, mắc ca...

Diện tích rừng lớn (trên 494.000 ha), trong đó diện tích rừng phòng hộ và rừng đặc dụng chiếm 58,8%, rừng sản xuất chiếm 41,2%, vừa đảm bảo an ninh môi trường, vừa đủ diện tích phát triển rừng sản xuất, tạo sản phẩm gỗ và lâm sản để phát triển kinh tế. Tài nguyên nước phong phú với vị trí nằm trong khu vực đầu nguồn và phòng hộ đặc biệt xung yếu, điều tiết nguồn nước trực tiếp cho các công trình thủy điện lớn trên sông Đà, đảm bảo sự phát triển bền vững cả vùng châu thổ sông Hồng, có nhiều thác ghềnh, lưu lượng lớn, tiềm năng thủy điện lớn.

Lai Châu có nền văn hóa đa dạng, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, giàu tiềm năng du lịch. Nghệ thuật Xòe Thái và thực hành Then của người Thái được UNESCO ghi danh vào di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tỉnh có nhiều lễ hội truyền thống các dân tộc, những nét đặc sắc về ẩm thực, trang phục, kiến trúc, phong tục tập quán; các nghề thủ công truyền thống được gìn giữ và phát triển mạnh; nhiều danh lam, thắng cảnh giàu tiềm năng. Với nhiều tiềm năng khác biệt và nguồn lực phong phú, đa dạng, tỉnh Lai Châu hội tụ đủ các điều kiện riêng có để phát triển nhanh, xanh, bền vững, trở thành tỉnh phát triển khá, biên giới vững chắc của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu đã nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả tích cực, khá toàn diện trên các lĩnh vực: Tăng trưởng được thúc đẩy, GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 3,91%/năm. GRDP bình quân đầu người năm 2023 ước đạt 47,2 triệu đồng, tăng 3,4 triệu đồng so với năm 2020. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, nông nghiệp phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, chú trọng phát triển giống lúa chất lượng cao, cây trồng có lợi thế và giá trị gia tăng cao. Toàn tỉnh có 171 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực. Dịch vụ, du lịch được quan tâm phát triển, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; khách du lịch tăng bình quân 33,2%/năm. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư; các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai tích cực.

Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được đẩy mạnh. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội, y tế, giáo dục, đào tạo có nhiều tiến bộ, đời sống của Nhân dân được nâng lên. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch COVID-19. Tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2021 - 2023 giảm bình quân 3,4%/năm, riêng huyện nghèo giảm bình quân 4,7%. Quốc phòng - an ninh được củng cố; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới, ngày càng thiết thực, hiệu quả. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng; năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên.

Thủ tướng Chính phủ đã chuyển lời thăm hỏi, lời chúc tốt đẹp, sự mong đợi và kỳ vọng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tới Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lai Châu, tin tưởng Lai Châu sẽ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2023 cao hơn năm 2022; đồng thời thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu

đương nỗ lực và kết quả đạt được của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lai Châu, góp phần vào thành tựu chung của cả nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh Lai Châu còn một số tồn tại, hạn chế như: Quy mô kinh tế còn nhỏ; chất lượng tăng trưởng chưa cao; chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ các ngành kinh tế chưa rõ nét; thu chưa đủ chi. Xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn và thiếu tính ổn định. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, nhất là hạ tầng giao thông. Giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; đến hết tháng 10 mới giải ngân 43,2% kế hoạch. Công tác quy hoạch, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế. Số doanh nghiệp hoạt động còn ít; chưa thu hút được các dự án đầu tư nước ngoài. Nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác quản lý rừng, đất đai, quản lý khoáng sản còn bất cập. Các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu. Một số di sản văn hóa phi vật thể, nét đẹp truyền thống có nguy cơ mai một. Đời sống Nhân dân nhiều nơi còn khó khăn; vẫn còn một số địa bàn thiếu điện, thiếu sóng; tỷ lệ nghèo còn cao, còn 04/07 huyện trong danh sách huyện nghèo. An ninh chính trị, các vấn đề dân tộc, tôn giáo, tình trạng di cư tự do, xuất nhập cảnh trái phép, tội phạm ma túy vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp...

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để khắc phục các tồn tại, hạn chế và phát huy, khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh; phấn đấu đạt mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra, tỉnh Lai Châu cần xác định rõ mục tiêu, quan điểm và tập trung thực hiện tốt một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV; đồng thời, bám sát tình hình thực tế để điều chỉnh nhiệm vụ cho phù hợp.

2. Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, xanh và bền vững trên cơ sở phát huy mạnh mẽ những tiềm năng, thế mạnh, tinh thần tự lực, tự cường; biến nguy thành cơ; biến không thành có; biến di sản thành tài sản; biến tiềm lực thành nguồn lực; vươn lên mạnh mẽ bằng sức mạnh nội sinh, đi lên từ bàn tay, khối óc, khung trời, mảnh đất, cửa khẩu của mình, không trông chờ, ỷ lại. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nền tảng tinh thần phát triển tỉnh.

3. Tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hơn nữa năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Chú trọng phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

4. Là địa phương có thế mạnh phát triển về nông nghiệp, công nghiệp chế biến, du lịch, tỉnh Lai Châu phải hết sức chú trọng bảo đảm sự hài hòa, gắn kết giữa phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh; không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường để đổi lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

5. Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực phù hợp, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, thống nhất cao, liêm chính, dân chủ, hành động, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ.

6. Về một số nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới:

a) Chú trọng đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu, cụm công nghiệp, hạ tầng du lịch, bảo đảm kết nối liên hoàn trong nội tỉnh, giữa các tỉnh trong vùng, giữa vùng với cả nước và quốc tế; đồng thời chú trọng phát triển hạ tầng số, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, hạ tầng giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; cấp điện cho khu vực nông thôn, vùng khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Tập trung xây dựng, phát huy hiệu quả vùng động lực kinh tế của tỉnh; tập trung ưu tiên phát triển kinh tế nông nghiệp, du lịch và kinh tế cửa khẩu theo hướng kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn gắn với tiềm năng, thế mạnh, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao, chuyển đổi số, sản xuất hàng hóa tập trung, vùng chuyên canh, sản phẩm có giá trị kinh tế cao, ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là những nông sản có thế mạnh của địa phương (lúa chất lượng cao, cao su, mắc ca, quế, dược liệu...).

Triển khai hiệu quả Chương trình "mỗi xã một sản phẩm" - OCOP. Thu hút đầu tư các nhà máy chế biến gắn với xây dựng vùng nguyên liệu; hình thành và phát triển các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ; phát triển thị trường nông sản trong và ngoài nước.

c) Cơ cấu lại sản xuất công nghiệp theo hướng giảm tỉ trọng công nghiệp khai thác, tăng tỉ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo, nhất là chế biến nông sản, sản xuất vật liệu, phát triển ngành điện năng, khai thác, chế biến khoáng sản theo hướng xanh, bền vững.

d) Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đột phá, trong đó tiếp tục tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Xây dựng các sản phẩm du lịch chất lượng cao, độc đáo gắn với truyền thống văn hóa, bản sắc, nét đẹp của thiên nhiên, con người Lai Châu (du lịch sinh thái, trải nghiệm, chữa bệnh, kết hợp nông nghiệp...). Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, xây dựng thương hiệu du lịch Lai Châu nhất là tại huyện Sìn Hồ; tăng cường liên kết du lịch với các trung tâm du lịch và các tỉnh lân cận. Tập trung phát triển thương mại điện tử, kinh tế biên mậu.

đ) Huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển; đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả thu hút và sử dụng vốn đầu tư, đặc biệt là vốn FDI, đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và các hình thức xã hội hóa.

Cơ cấu lại đầu tư công theo hướng đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, không manh mún, giàn trải, chia cắt; tiếp tục đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo hướng trọng tâm, trọng điểm.

e) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch; tập trung quy hoạch và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, trong đó có đất hiếm; quy hoạch, khai thác tiềm năng du lịch trên cao nguyên Sìn Hồ gắn với văn hóa bản sắc dân tộc, tạo động lực phát triển mới cho huyện Sìn Hồ và cả tỉnh Lai Châu.

g) Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, đặc trưng của các dân tộc và con người Lai Châu. Thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, đặc biệt đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, nhân rộng các mô hình kinh tế hay, giúp bà con thoát nghèo bền vững.

Nâng cao chất lượng y tế, giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là mô hình trường dân tộc nội trú. Tinh thần là ở đâu có học sinh thì ở đó phải có giáo viên, ở đâu có bệnh nhân thì phải có bác sĩ, nhưng phải bố trí hợp lý, hiệu quả.

h) Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, đặc biệt là xóa các vùng lỗm về sóng điện thoại. Giao Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội quan tâm, tập trung đầu tư các trạm phát sóng, phấn đấu trong năm 2024 cơ bản hoàn thành phủ sóng cho các điểm lỗm tại Lai Châu; nghiên cứu, ban hành các gói cước, nội dung đặc thù để hỗ trợ, kích thích cho người dân tại các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp cận với dịch vụ di động.

i) Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả, bền vững rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng gắn với phát triển tín chỉ các bon rừng, khí metan và phát triển điện sinh khối.

k) Kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính, nhất là về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, môi trường; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp phát triển, làm giàu chính đáng; hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, vườn ươm phát triển doanh nghiệp.

l) Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững an ninh, quốc phòng, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển, phòng, chống tội phạm qua biên giới, các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

m) Coi trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và

đảng viên. Chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, công chức nói không với tiêu cực, tham nhũng. Tập trung xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Cơ cấu lại để giảm số lượng cán bộ, công chức ở cấp tỉnh, cấp huyện, tăng cường cán bộ, công chức cho cấp cơ sở.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH LAI CHÂU

1. Về kiến nghị sửa đổi, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các Luật: Xây dựng, đất đai, quy hoạch, đầu tư công, lâm nghiệp và các văn bản quy định chi tiết theo hướng giảm bớt và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án:

Giao các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xử lý trong quá trình triển khai thực hiện chương trình xây dựng pháp luật để thực hiện Nghị quyết của Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6 về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

2. Về kiến nghị sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 28 Luật Khoáng sản để cấp phép khai thác cát, sỏi tại khu vực lòng hồ thủy điện:

Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương nghiên cứu, xử lý trong quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản; trình Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng thời gian quy định tại Quyết định số 805/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật.

3. Về kiến nghị sửa đổi Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo hướng phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản, nuôi trồng thủy sản trong phạm vi đập, hồ chứa nước thủy điện quan trọng đặc biệt:

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Lai Châu và rà soát, tổng hợp kiến nghị của các địa phương khác về khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Trường hợp cần thiết, báo cáo Chính phủ thực hiện ngay việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 114/2018/NĐ-CP để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các địa phương.

4. Về kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản theo hướng phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, cấp phép khai thác nước nóng quy mô nhỏ phục vụ cho phát triển du lịch, nghỉ dưỡng, xây dựng nông thôn mới:

Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, xử lý ngay trong quá trình xây dựng Nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản.

5. Về kiến nghị sửa đổi khoản 2, Điều 14 Luật Lâm nghiệp:

Chính phủ đã trình trình Quốc hội dự thảo Luật Đất đai 2013 (sửa đổi), trong đó đã sửa đổi khoản 2 Điều 14 và Điều 20 Luật Lâm nghiệp. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu thực hiện theo quy định tại Luật Đất đai (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua.

6. Về kiến nghị sửa đổi Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2016 về ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng:

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu thực hiện theo quy định tại Nghị định về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp sẽ được Chính phủ ban hành trong Quý I năm 2024, trong đó sẽ thay thế các chính sách quy định tại Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg.

7. Về giao thông kết nối liên vùng:

a) Về đầu tư tuyến cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) - Lai Châu (CT.13):

Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu việc đầu tư tuyến đường cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) - Lai Châu (CT.13), trong đó cần tính toán đầu tư để đảm bảo tính hiệu quả, khả thi trong điều kiện tuyến đường nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai đang được đầu tư xây dựng; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả nghiên cứu trong Quý I năm 2024.

b) Về di chuyển đường điện ra khỏi phạm vi giải phóng mặt bằng của dự án tuyến nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai:

Giao Tập đoàn Điện lực Việt Nam khẩn trương bố trí vốn và chỉ đạo Tổng công ty Điện lực miền Bắc, Công ty Điện lực Lai Châu và Công ty Điện lực Lào Cai khẩn trương triển khai thực hiện, hoàn thành trong Quý I năm 2024.

Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh: Lai Châu, Lào Cai phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị thành viên rà soát các văn bản thỏa thuận vị trí, hướng tuyến (cam kết trách nhiệm di dời) của các công trình điện để triển khai thực hiện di dời theo quy định.

c) Về điều chỉnh thiết kế các cầu trên tuyến nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai để đồng bộ với cấp của tuyến đường sau khi nâng cấp:

Giao Bộ Giao thông vận tải xem xét, đầu tư nâng cấp, mở rộng một số cầu trên tuyến để đồng bộ với cấp của cầu và đường theo kiến nghị của tỉnh Lai Châu; hoàn thành trong năm 2024.

d) Về đầu tư công trình hầm đường bộ qua đèo Khau Co:

- Giao Bộ Giao thông vận tải khẩn trương nghiên cứu, tính toán phương án đầu tư công trình hầm đường bộ qua đèo Khau Co; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2024.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án bố trí vốn đầu tư công trình hầm đường bộ qua đèo Khau Co, báo cáo cấp có thẩm quyền trong Quý I năm 2024.

đ) Về dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thành phố Lai Châu đến cửa khẩu Ma Lù Thàng (theo hướng QL4D và QL12):

Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu đầu tư tuyến cao tốc này theo hướng tuyến thẳng nhất; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bố trí nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2023.

e) Về Dự án Cảng hàng không Lai Châu:

- Giao Bộ Giao thông vận tải khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong năm 2023; trên cơ sở đó, chỉ đạo triển khai lập và phê duyệt quy hoạch Cảng hàng không Lai Châu, hoàn thành trong năm 2024;

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, cơ quan liên quan đánh giá hiệu quả đầu tư và đề xuất phương án đầu tư phù hợp, trong đó có tính đến phương thức đối tác công tư (PPP) để thực hiện đầu tư sau khi quy hoạch Cảng hàng không Lai Châu được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

8. Về liên kết phát triển:

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Lai Châu về: (i) phát triển kết nối ngang giữa Lai Châu và các tỉnh trong khu vực với các hàng lang kinh tế gắn với thành phố Hà Nội và vùng đồng bằng sông Hồng; (ii) kết nối cao nguyên Sìn Hồ với các khu du lịch lớn (Sa Pa, Điện Biên, ...); (iii) cập nhật quy hoạch phát triển du lịch vùng cao nguyên Sìn Hồ trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tích cực, chủ động trong việc lập quy hoạch phát triển du lịch vùng cao nguyên Sìn Hồ; nghiên cứu xây dựng đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển du lịch từ các nhà đầu tư chiến lược và kêu gọi đầu tư vào cao nguyên Sìn Hồ theo quy hoạch được phê duyệt; giao các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngoại giao, Công Thương phối hợp, hỗ trợ tỉnh trong việc giới thiệu, kêu gọi, xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài vào khu du lịch cao nguyên Sìn Hồ, đặc biệt là các doanh nghiệp, tập đoàn đầu tư du lịch có tiềm năng.

9. Về bố trí nguồn lực để điều tra, thăm dò khoáng sản tại các khu vực chưa được đánh giá, phê duyệt trữ lượng làm cơ sở để quản lý và thu hút các nhà đầu tư có năng lực, công nghệ khai thác, chế biến sâu vào đầu tư:

Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ để xem xét, xử lý theo thẩm quyền, quan tâm bố trí nguồn lực để điều tra, thăm dò khoáng sản đất hiếm; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

10. Về các dự án năng lượng trên địa bàn:

Giao Bộ Công Thương chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tập đoàn Điện lực Việt Nam rà soát, đánh giá lại và nghiên cứu phương án điều tiết nước, phát điện đảm bảo khai thác tối đa công suất các dự án thủy điện trên địa bàn.

- Nghiên cứu, xử lý kiến nghị của tỉnh Lai Châu về chỉ tiêu công suất thủy điện nhỏ, điện gió trên bờ, điện sinh khối trên địa bàn Tỉnh trong quá trình hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương; khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo kết luận của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Hội nghị trực tuyến với các địa phương về dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Thông báo số 536/TB-VPCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ).

- Về vướng mắc của một số dự án thủy điện liên quan đến việc Thông tư số 43/2012/TT-BCT của Bộ Công Thương đã hết hiệu lực:

Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương có văn bản hướng dẫn UBND tỉnh Lai Châu thực hiện việc điều chỉnh thông số kỹ thuật và giải pháp bố trí công trình, sơ đồ khai thác, vị trí dự kiến xây dựng công trình một số dự án thủy điện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, hoàn thành trong Quý I năm 2024; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

11. Về phát triển kinh tế cửa khẩu:

- Giao Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tiếp tục thông qua các kênh thúc đẩy phía Trung Quốc sớm hoàn thiện thủ tục nội bộ và có công hàm trả lời xác nhận việc nâng cấp cửa khẩu song phương Ma Lù Thàng - Kim Thủy Hà lên cửa khẩu quốc tế.

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng hồ sơ xây dựng cầu đa năng, đánh giá, nghiên cứu kỹ vị trí dự kiến xây dựng công trình cầu, đảm bảo công trình không ảnh hưởng đến sự ổn định của đường biên giới và mốc quốc giới.

- Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên hợp biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc trao đổi, thống nhất với phía Trung Quốc về việc ký Hiệp định và Nghị định thư xây dựng cầu, phối hợp với Phân ban Việt Nam trong các vấn đề biên giới, đảm bảo công trình không làm ảnh hưởng đến sự ổn định của đường biên giới và mốc quốc giới, tuân thủ các quy định của 03 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

12. Về bố trí kinh phí đầu tư hạ tầng phục vụ mục tiêu bố trí dân cư, bảo vệ biên giới; phát triển giáo dục:

Trước mắt Tỉnh chủ động cân đối, bố trí vốn đầu tư hạ tầng phục vụ mục tiêu bố trí dân cư, bảo vệ biên giới và đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được giao và nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia đã phân bổ cho địa phương. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Quốc phòng, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xử lý kiến nghị của Tỉnh trong quá trình điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

13. Về kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai năm 2023:

Giao Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 467/TB-VPCP ngày 14 tháng 11 năm 2023, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định kinh phí hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai ở một số địa phương, trong đó có tỉnh Lai Châu.

14. Về kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2024:

Trước mắt Tỉnh thực hiện theo dự toán năm 2024 được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, xử lý kiến nghị của Tỉnh trong quá trình điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2024.

15. Về dự án đường địa phương (LRAMP-FO) - tỉnh Lai Châu sử dụng vốn vay của Ngân hàng thế giới (WB):

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương xử lý kiến nghị của Tỉnh trên cơ sở quy định pháp luật về quản lý nợ công, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các quy định hiện hành liên quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01 năm 2024.

16. Về kiến nghị ban hành chính sách hỗ trợ đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các công trình thủy điện; nghiên cứu, thành lập Quỹ hỗ trợ đầu tư tái định cư:

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 01 năm 2024 cùng với việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được Lãnh đạo Chính phủ giao tại văn bản 3605/VPCP-NN ngày 03/10/2023 của Văn phòng Chính phủ.

17. Về kiến nghị bố trí nguồn lực và có chính sách đặc thù để đầu tư phát triển hạ tầng vùng trồng Sâm, cơ sở sản xuất giống Sâm; sớm phê duyệt Đề án thí điểm cho thuê môi trường rừng để nuôi trồng, phát triển dược liệu:

- Tỉnh Lai Châu cân đối, bố trí vốn cho đầu tư phát triển hạ tầng vùng trồng Sâm, cơ sở sản xuất giống Sâm theo quy định tại Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2023 về phê duyệt Chương trình phát triển Sâm Việt Nam đến năm

2030, định hướng đến năm 2045; triển khai phát triển hạ tầng vùng trồng Sâm, cơ sở sản xuất giống Sâm theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đồng thời đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện để kịp thời điều chỉnh.

Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hướng dẫn tỉnh Lai Châu bảo tồn nguồn gen, quy trình kỹ thuật nhân giống, truy xuất nguồn gốc Sâm Lai Châu

- Về nuôi, trồng phát triển cây dược liệu trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất: Các nội dung này đã được Chính phủ đưa vào dự thảo Luật Đất đai 2013 (sửa đổi), tỉnh Lai Châu thực hiện theo quy định tại Luật Đất đai (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua.

18. Giao Văn phòng Chính phủ rà soát, đôn đốc việc thực hiện và phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện định kỳ hàng năm.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan: QP, NG, KHĐT, TC, CT, GTVT, TNMT, NNPTNT, VHTTDL, TP, LĐT BXH, TTTT, GDĐT, KHCN, UBND;
- Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Thư ký các Phó TTgCP, Công TTĐTCP, các Vụ: KTTH, CN, NN, NC, KGVX, TKBT, TH, PL;
- Lưu: VT, QHĐP (3) Đ.Minh

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp